

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 69/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang Quy định một số chính sách thực hiện bố trí dân cư các vùng thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 69/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang Quy định một số chính sách thực hiện bố trí dân cư các vùng thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 69/2023/NQ-HĐND), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 69/2023/NQ-HĐND đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

- Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh nắm vững và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nghị quyết số 69/2023/NQ-HĐND đảm bảo đúng nguyên tắc, phạm vi, đối tượng, điều kiện, nội dung hỗ trợ.

- Kế hoạch là căn cứ để các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, đề xuất, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhằm hoàn thành công tác bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư các vùng thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện bố trí, sắp xếp ổn định dân cư đảm bảo đúng đối tượng, đúng định hướng, mục tiêu của Nghị quyết và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh, nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của người dân, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Bố trí ổn định dân cư gắn với đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng thiết yếu và phát triển sản xuất để người dân đến nơi ở mới có điều kiện sống ổn định, lâu dài; hướng tới hình thành các điểm dân cư đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới; phù hợp với phong tục, tập quán văn hóa của từng địa phương, từng vùng và phát triển bền vững.

- Xác định mục tiêu số hộ gia đình bố trí ổn định hợp lý, phù hợp với điều

kiện thực tế, khả năng huy động nguồn vốn và tổ chức thực hiện tại địa phương trong từ nay đến năm 2030.

- Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương; sự tham gia giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Nội dung kế hoạch thực hiện Nghị quyết

1.1. Phương án bố trí, sắp xếp ổn định dân cư:

- Tổng số hộ cần bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2024-2030: 378 hộ gia đình, thuộc đối tượng vùng thiên tai và đặc biệt khó khăn (trong đó vùng thiên tai 239 hộ gia đình, vùng đặc biệt khó khăn 139 hộ gia đình).

- Hình thức bố trí, sắp xếp ổn định dân cư: Bố trí tập trung 355 hộ gia đình, xen ghép 23 hộ gia đình.

- Tiến độ thực hiện bố trí, sắp xếp ổn định dân cư như sau:

+ Năm 2024 bố trí ổn định dân cư cho 127 hộ gia đình;

+ Giai đoạn 2025-2030 bố trí ổn định dân cư cho 251 hộ gia đình;

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

1.2. Kế hoạch thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư dự án, khu tái định cư tập trung:

Giai đoạn 2025-2030, dự kiến đầu tư xây dựng mới 01 dự án khu tái định cư tập trung, quy mô bố trí, sắp xếp ổn định dân cư cho 139 hộ gia đình vùng đặc biệt khó khăn thuộc xã Vân Hà, thị xã Việt Yên; tổng mức đầu tư, khái toán 71.129 triệu đồng, cụ thể như sau: *Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*

1.3. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm:

- Hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm bền vững cho người lao động thuộc 139 hộ gia đình được bố trí đến vùng dự án bố trí ổn định dân cư không có đất sản xuất nông nghiệp để ổn định đời sống tại xã Vân Hà, thị xã Việt Yên.

- Hỗ trợ vùng dự án bố trí ổn định dân cư xây dựng mô hình đào tạo nghề phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, ưu tiên các nghề trong các lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa đồng bộ, chế biến, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chứng nhận an toàn; nghề quản trị trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã và các dịch vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

1.4. Kinh phí thực hiện

Dự kiến kinh phí thực hiện chương trình bố trí dân cư từ nay đến năm 2030 là 85.239 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn sự nghiệp kinh tế: 14.110 triệu đồng.

- Nguồn đầu tư phát triển: 71.129 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 1,2 kèm theo)

2. Nhiệm vụ thực hiện

2.1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các sở, ban, ngành chủ động phối hợp với các huyện, thành, thị, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị quyết; thực hiện quy hoạch, bố trí ổn định dân cư các vùng thiên tai đảm bảo kịp thời, hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; kịp thời điều chỉnh, bổ sung, tháo gỡ những bất hợp lý, tồn tại, khó khăn trong thực tiễn để thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Nghị quyết.

2.2. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội và cơ quan thông tin đại chúng để đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, vận động nhân dân nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời tích cực tham gia cùng chính quyền các cấp thực hiện bố trí ổn định dân cư theo quy hoạch, kế hoạch. Đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền cho các hộ dân vùng thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn để đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản, ổn định và nâng cao đời sống của người dân;

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn thực hiện công tác bố trí ổn định dân cư cho cán bộ quản lý thực hiện ở các cấp, gắn với phòng chống thiên tai, khắc phục sự cố, biến đổi khí hậu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì làm đầu mối, phối hợp với các sở, ngành liên quan, các huyện, thành, thị tổ chức triển khai thực hiện công tác bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh; lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình bố trí dân cư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện;

- Chủ trì, tổng hợp, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện bố trí ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh hàng năm, đề xuất cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí hàng năm, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện;

- Chủ trì, xây dựng nội dung, tập huấn về công tác bố trí ổn định dân cư cho cán bộ, công chức, người làm công tác bố trí dân cư các cấp; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bố trí dân cư;

- Định kỳ, trước ngày 10 tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối của nguồn lực tham mưu, đề

xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, phân bổ, lồng ghép nguồn lực để thực hiện kế hoạch; xây dựng cơ chế, chính sách quản lý vốn; hướng dẫn thực hiện cơ chế đầu tư, cơ chế lồng ghép nguồn lực đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng về bố trí dân cư.

3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện chính sách; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tham mưu UBND báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết thủ tục về đất đai để các dự án triển khai kịp thời và giao đất ở, đất sản xuất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án bố trí ổn định dân cư, đảm bảo đúng quy định.

- Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố: Bố trí đủ quỹ đất thực hiện bố trí dân cư vùng nguy cơ cao về thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn,... theo kế hoạch; kiểm tra, rà soát, xác định rõ nhu cầu sử dụng đất (thu hồi, chuyển mục đích sử dụng), hiện trạng, loại đất của từng dự án và báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; lập thủ tục chuyển đổi quỹ đất (đất chưa sử dụng,...) theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để giải quyết đất ở và đất sản xuất cho dân cư nằm trong vùng dự án bố trí ổn định dân cư được phê duyệt; thực hiện giao đất ở, đất sản xuất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án bố trí ổn định dân cư, đảm bảo đúng quy định phù hợp với điều kiện thực tế, tập quán ở địa phương và việc miễn, giảm tiền sử dụng đất ở đối với các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

5. Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thẩm định, tham gia ý kiến thẩm định quy hoạch chi tiết các khu tái định cư theo thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định hiện hành của Pháp luật về quy hoạch xây dựng.

6. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức triển khai nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm. Hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm bền vững cho người lao động thuộc hộ gia đình được bố trí đến vùng dự án, bố trí ổn định dân cư.

7. Các sở, ban, ngành có liên quan:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện kế hoạch.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết trên địa bàn; chỉ đạo rà soát nội dung kế hoạch, lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện các dự án đầu tư bố trí ổn định dân cư theo thẩm quyền và các quy định hiện hành; đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng nội dung Nghị quyết bố

trí dân cư các vùng thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn địa bàn đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản, ổn định và nâng cao đời sống của người dân, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra;

- Chủ động huy động và lồng ghép các nguồn vốn thuộc các Chương trình MTQG, các dự án hỗ trợ có mục tiêu và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch bố trí dân cư được duyệt; chỉ đạo xây dựng kế hoạch hàng năm đảm bảo đúng đối tượng và lựa chọn hạng mục công trình đầu tư thiết thực, hiệu quả;

- Chủ trì, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm bền vững cho người lao động thuộc hộ gia đình được bố trí đến vùng dự án, bố trí ổn định dân cư. Xây dựng mô hình đào tạo nghề phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, ưu tiên các nghề trong các lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa đồng bộ, chế biến, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chứng nhận an toàn; nghề quản trị trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã và các dịch vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; Riêng UBND thị xã Việt Yên chủ trì chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm bền vững cho người lao động thuộc 139 hộ gia đình được bố trí đến vùng dự án bố trí ổn định dân cư không có đất sản xuất nông nghiệp để ổn định đời sống tại xã Vân Hà, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, giám sát các dự án. Định kỳ 6 tháng, hằng năm, gửi báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các bộ, ngành trung ương theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh:

Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành thống nhất chỉ đạo, hướng dẫn MTTQ và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội các cấp phối hợp với chính quyền cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia chương trình bố trí ổn định dân cư; kịp thời thông tin đến người dân vùng thiên tai, để đảm bảo ổn định người dân vùng thiên tai, tránh được những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh;
- Các Sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Các tổ chức hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, KTTH, TTTT, KTN TKCT;
- + Lưu: VT, KTN Việt Anh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích